BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THUỶ VIỆT NAM

Số: 52 /TBHH-CHHĐTVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của khu nước trước Cầu cảng số 2, vùng nước chuyển tiếp cầu cảng số 2, luồng vào cầu cảng số 1 và số 2, vũng quay tàu thuộc Bến Cảng Mỹ Xuân A

Vùng biển: Bà Rịa – Vũng Tàu

Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

Căn cứ Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

Xét Đơn đề nghị công bố thông báo hàng hải số 420/TCT-BQLDA ngày 14/05/2026 của Tổng công ty IDICO – CTCP, kèm theo các tài liệu liên quan;

Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thông báo thông số kỹ thuật của khu nước trước Cầu cảng số 2, vùng nước chuyển tiếp cầu cảng số 2, luồng vào cầu cảng số 1 và số 2, vũng quay tàu thuộc Bến Cảng Mỹ Xuân A như sau:

1. Trong phạm vi vùng nước trước cầu cảng số 2 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

TT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	N3	10°38'13.66"N	107°0'51.83"E	10°38'9.98"N	107°0'58.26"E
2	N4	10°38'13.69"N	107°0'52.50"E	10°38'10.01"N	107°0'58.93"E
3	T3	10°38'13.98"N	107°0'53.14"E	10°38'10.30"N	107°0'59.56"E
4	B1	10°38'19.74"N	107°0'50.45"E	10°38'16.07"N	107°0'56.87"E
5	B2	10°38'19.19"N	107°0'49.25"E	10°38'15.52"N	107°0'55.68"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 12,1m (Mười hai phẩy một mét).

2. Trong phạm vi vùng nước chuyển tiếp cầu cảng số 2 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

TT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	N3	10˚38'13.66"N	107˚0'51.83"E	10˚38'9.98"N	107˚0'58.26"E
2	K5	10˚38'12.80"N	107˚0'49.96"E	10˚38'9.12"N	107˚0'56.38"E
3	B3	10˚38'18.46"N	107˚0'47.64"E	10˚38'14.78"N	107˚0'54.07"E
4	B2	10˚38'19.19"N	107˚0'49.25"E	10˚38'15.52"N	107˚0'55.68"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 9,4m (Chín phẩy bốn mét).

3. Trong phạm vi vùng nước luồng vào cầu cảng số 1 và số 2 được giới hạn bởi các điểm có tọa độ:

TT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	K1	10˚38'25.67"N	107˚0'36.10"E	10˚38'21.99"N	107˚0'42.52"E
2	K2	10˚38'22.70"N	107˚0'41.03"E	10˚38'19.03"N	107˚0'47.45"E
3	K3	10˚38'20.46"N	107˚0'42.56"E	10˚38'16.79"N	107˚0'48.99"E
4	K4	10˚38'11.33"N	107˚0'46.26"E	10˚38'7.66"N	107˚0'52.68"E
5	K5	10˚38'12.80"N	107˚0'49.96"E	10˚38'9.12"N	107˚0'56.38"E
6	K6	10˚38'27.61"N	107˚0'43.90"E	10˚38'23.94"N	107˚0'50.32"E
7	K7	10˚38'28.42"N	107˚0'43.57"E	10˚38'24.75"N	107˚0'49.99"E
8	L1	10˚38'29.19"N	107˚0'43.48"E	10˚38'25.52"N	107˚0'49.90"E
9	I3	10˚38'30.41"N	107˚0'43.34"E	10˚38'26.74"N	107˚0'49.77"E
10	I1	10˚38'26.73"N	107˚0'42.11"E	10˚38'23.05"N	107˚0'48.54"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 9,4m (Chín phẩy bốn mét).

4. Trong phạm vi vùng nước Vũng Quay tàu đường kính 300m, có tọa độ tâm O1:

TT	Tên điểm	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
		Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
1	O1	10˚38'29.97"N	107˚0'38.43"E	10˚38'26.30"N	107˚0'44.85"E

Độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước "số 0 hải đồ" đạt: 9,4m (Chín phẩy bốn mét).

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện thuỷ khi ra, vào, neo đậu tại vùng nước trên tuân thủ theo sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh.

Ghi chú: Truy cập nội dung công bố thông báo hàng hải tại địa chỉ https://www.vimawa.gov.vn/vi/thong-bao-hang-hai.

Nơi nhận:
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Cảng vụ hàng hải (thông báo trên website);
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải Việt Nam (thông báo trên website);
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu;
- Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (thông báo trên đài thông tin duyên hải);
- Tổng công ty IDICO-CTCP (3b);
- Website Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;
- Lưu: VT, KCHT(TĐ).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

BỘ XÂY DỰNG CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Nguyễn Đình Việt